

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN PHÚ NHUẬN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 17/05/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - TP. HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Phước

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đỗ Xuân Nam
- Bà Ngô Hải Yến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Lê Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Hoàng Thị T**, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 11/5/1961 tại Đà Nẵng; Địa chỉ đăng ký thường trú: D90/2 tổ E, Khu phố A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: 1 N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Hoàng Văn M** (chết) và bà **Ngô Thị S** (chết); Có chồng và 04 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017 về tội "Tổ chức đánh bạc" (Bản án số 78/2017/HSST ngày 05/9/2017); Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 20/01/2023 đến nay (có mặt).

2. Họ tên: **Nguyễn Hoàn S1**, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 15/6/1972 tại Long An; Địa chỉ đăng ký thường trú: 4 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 4 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Hoàn K** và bà **Trần Thị N**; Có vợ và

01 con, sinh năm 1996; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 20/01/2023, đến ngày 17/3/2023 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ tên: **Nguyễn Thanh P**, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 10/6/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ đăng ký thường trú: **1 N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**; Chỗ ở hiện nay: **1 N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nghề nghiệp: chạy xe máy công nghệ; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Công L** và bà **Hoàng Thị Thanh N1**; Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 11/4/2005, bị **Công an quận B** xử phạt vi phạm hành chính mức cảnh cáo về hành vi đánh bạc (Quyết định số 7270 ngày 11/4/2005); Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 20/01/2023, đến ngày 17/3/2023 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Họ tên: **Trịnh Hoài T1**, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 20/10/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ đăng ký thường trú: 560/4/16 **N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**; Chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: lái xe tải; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trịnh Thế H** và bà **Nguyễn Thị D**; Chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017 về tội “Đánh bạc” (Bản án số 78/2017/HSST ngày 05/9/2017); Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 20/01/2023 đến nay (có mặt).

5. Họ tên: **Võ Thành A**, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 08/6/1983 tại Bình Dương; Địa chỉ đăng ký thường trú: **Tổ A, Khu phố E, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương**; Chỗ ở hiện nay: **Tổ C, Khu phố C, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương**; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Võ Tấn K1** và bà **Cao Thị Minh T2**; Có vợ và 01 con, sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 20/01/2023, đến ngày 17/3/2023 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 08/01/2023, **Hoàng Thị T** tổ chức cho những người khác tham gia đánh bạc tại căn nhà **số A N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh** (căn nhà này do **T** được giao quản lý) để thu tiền xâu.



Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/01/2023, Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Võ Thành A, Trịnh Hoài T1 đến nhà số A N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp nhau và cùng rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài Binh Xập X, ăn theo chi và đấu theo chén, mỗi chi ăn thua với số tiền 30.000 đồng, mỗi chén 900.000 đồng. Sòng bài gồm 04 tụ, Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Võ Thành A, Trịnh Hoài T1 mỗi người chơi một tụ và thay phiên nhau chia bài. Khi tham gia chơi đánh bài Nguyễn Hoàn S1 mang theo 1.400.000 đồng, Nguyễn Thanh P mang theo 1.100.000 đồng. Trịnh Hoài T1 mang theo 1.800.000 đồng và Võ Thành A mang theo khoảng 1.400.000 đồng dùng để đánh bạc.

Trước khi chơi, Hoàng Thị T chia phỉnh cho Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Võ Thành A, Trịnh Hoài T1 để sử dụng chung chi thay cho tiền mặt, mỗi người chơi được phát 10 phỉnh nhỏ và 02 phỉnh lớn (01 phỉnh nhỏ tương trưng cho 30.000 đồng, 01 phỉnh lớn tương trưng cho 300.000 đồng) và đưa bộ bài tây loại 52 lá để chơi bài. Mỗi người chơi Binh Xập Xám được chia 13 lá bài, sau đó xếp thành 03 chi, chi đầu là 03 lá bài, chi giữa và chi cuối mỗi chi là 05 lá bài. Sau khi binh xong, mỗi người sẽ lật bài lên, so bài với nhau để tính thắng thua. Khi nào 01 trong 04 người chơi thua hết phỉnh của mình thì coi như kết thúc 01 chén (dứt chén), những người chơi sẽ tính thắng thua và dùng tiền mặt trong người để chung chi với nhau. Người nào thua hết phỉnh sẽ chung 900.000 đồng, những người còn lại tự chung tiền theo số phỉnh hiện đang còn của mình. Sau khi chung tiền xong thì những người chơi tự chia phỉnh về lại như ban đầu để chơi chén tiếp theo. Khi hết 01 chén thì mỗi người đưa cho Hoàng Thị T 30.000 đồng tiền râu, tổng cộng 120.000 đồng tiền râu cho một chén. Người nào thua hết phỉnh thì không phải bỏ tiền râu, người nào thắng nhiều nhất bỏ 30.000 đồng thay cho người thua hết phỉnh.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang chơi chén thứ 6, Nguyễn Thanh P đang chia bài thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an quận P phối hợp với Công an P1, quận P bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 08 phỉnh bằng nhựa (phỉnh lớn), 40 đồng xu bằng kim loại màu trắng (phỉnh nhỏ) và số tiền 5.745.000đ (năm triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, thu giữ của: Hoàng Thị T 660.000 đồng (gồm 600.000 đồng tiền râu của ngày bị bắt quả tang và 60.000 đồng tiền râu của ngày hôm trước còn lại); Nguyễn Hoàn S1 gồm 17 phỉnh nhỏ, 04 phỉnh lớn và 3.520.000 đồng (thu trong người Sinh, tiền dùng để đánh bạc); Nguyễn Thanh P gồm 16 phỉnh nhỏ, 02 phỉnh lớn; Trịnh Hoài T1 gồm 04 phỉnh nhỏ, 01 phỉnh lớn và 1.065.000 đồng (thu trong người T1, tiền dùng để đánh bạc); Võ Thành A là 03 phỉnh nhỏ, 01 phỉnh lớn và 500.000 đồng (thu trong người A, tiền dùng để đánh bạc). Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Võ Thành A, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG A13 của Nguyễn Thanh P, 01 điện thoại di động hiệu S2 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyễn Hoàn S1, 01 điện thoại di động màu đỏ có in chữ Viettel của Trịnh Hoài T1 và một số dụng cụ dùng để đánh bạc khác.



Cơ quan điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc với nhau là 5.685.000đ (năm triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng), riêng số tiền 60.000 đồng trong số tiền 660.000 đồng thu giữ của **Hoàng Thị T** là tiền xâu từ ngày đánh bạc trước còn lại.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS.PN ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo **Hoàng Thị T**, **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo **Hoàng Thị T**, **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** đã trình bày lại toàn bộ nội dung vụ án và thừa nhận **Hoàng Thị T** đã sử dụng nơi ở do mình quản lý, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để tổ chức cho các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền xảy ra vào ngày 12/01/2023 tại nhà **số A N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh** như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời, các bị cáo đã nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, xác định hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo **Hoàng Thị T**, **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát cũng đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định pháp luật xử phạt bị cáo **Hoàng Thị T** mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo **Trịnh Hoài T1** mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, bị cáo **Nguyễn Hoàn S1** mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, bị cáo **Nguyễn Thanh P** mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, bị cáo **Võ Thành A** mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy: 08 cái phỉnh lớn, 40 cái phỉnh nhỏ, 01 cái rổ bằng nhựa màu hồng, 01 cái bàn trắng chân màu đen, 04 cái ghế nhựa, 01 cái khăn trải bàn bằng vải màu đen, 58 bộ bài tây, 01 hộp nhựa chứa 15 con xúc xắc, 01 cái tô có chứa 03 con xúc xắc, 01 cái rổ bằng nhựa màu đỏ; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.745.000 đồng; Trả lại cho bị cáo **Võ Thành A** 01 điện thoại di động hiệu OPPO; Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Thanh P** 01 điện thoại di động hiệu **S2**; Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Hoàn S1** 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Iphone; Trả lại cho bị cáo **Trịnh Hoài T1** 01 điện thoại di động màu đỏ có in chữ **V**.



## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra **Công an quận P**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã giao nộp chứng cứ, tài liệu đúng trình tự, thủ tục quy định. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thể hiện nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận P**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định, vào ngày 12/01/2023, với mục đích thu tiền xâu, bị cáo **Hoàng Thị T** đã sử dụng nơi ở do mình quản lý, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để tổ chức cho các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài **Bình Xập X**, thắng thua trực tiếp giữa các bị cáo với nhau xảy ra vào ngày 12/01/2023 tại nhà **số A N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**. Tại thời điểm bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.685.000đ (năm triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Do các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** đánh bạc với hình thức tất cả đều ăn thua với nhau nên số tiền sử dụng đánh bạc để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo được xác định là tổng số tiền của tất cả các bị cáo sử dụng đánh bạc, là 5.685.000đ (năm triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Vì vậy, hành vi của các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo **Hoàng Thị T** đã thực hiện hành vi tổ chức cho các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền nhằm thu tiền xâu nhưng hành vi của bị cáo **T1** chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Tuy

nhiên, bị cáo T1 sử dụng nơi ở do mình quản lý, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để hỗ trợ, giúp sức cho các bị cáo Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Trịnh Hoài T1, Võ Thành A phạm tội đánh bạc nên bị cáo T1 là đồng phạm với vai trò giúp sức và phải chịu trách nhiệm hình sự cùng tội danh “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, xét tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây ảnh hưởng không lớn đến tình hình trật tự công cộng; các bị cáo Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Võ Thành A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo Nguyễn Hoàn S1 là người có thành tích xuất sắc trong công tác, có cha là người có công với cách mạng nên cần xem xét áp dụng các quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[8] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Hoàn S1, Võ Thành A đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này thì chưa có vi phạm pháp luật nào khác, bị cáo Nguyễn Thanh P vào năm 2005 đã bị xử phạt vi phạm hành chính với mức cảnh cáo về hành vi đánh bạc nhưng tính đến nay đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú; đều có từ hai tình tiết giảm nhẹ trở lên; có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo đối với các bị cáo.

[9] Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, pháp luật còn quy định các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét tất cả các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định, mức độ thắng thua không lớn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về tang vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 5.745.000đ (năm triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), đây là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 08 cái phỉnh lớn, 40 cái phỉnh nhỏ, 01 cái rô bằng nhựa màu hồng, 01 cái bàn trắng chân màu đen, 04 cái ghế nhựa, 01 cái khăn trải bàn bằng vải màu đen, 58 bộ bài tây, 01 hộp nhựa chứa 15 con xúc xắc, 01 cái tô có chứa 03 con xúc xắc, 01



cái rô bằng nhựa màu đỏ, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Sim 0983811309, là tài sản của bị cáo **Võ Thành A** không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo **Võ Thành A**;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13, số seri R58T349E6FM, là tài sản của bị cáo **Nguyễn Thanh P** không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo **Nguyễn Thanh P**;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số máy SM-J410F/DS và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 359150079754115, là tài sản của bị cáo **Nguyễn Hoàn S1** không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**;

- 01 điện thoại di động màu đỏ có in chữ **V**, là tài sản của bị cáo **Trịnh Hoài T1** không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo **Trịnh Hoài T1**.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng thêm điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Võ Thành A**;

1.1. Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Thị T**, **Nguyễn Hoàn S1**, **Nguyễn Thanh P**, **Trịnh Hoài T1**, **Võ Thành A** phạm tội “Đánh bạc”;

1.2. Xử phạt: **Hoàng Thị T** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2023.

1.3. Xử phạt: **Trịnh Hoài T1** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2023.

1.4. Xử phạt: **Nguyễn Hoàn S1** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo **Nguyễn Hoàn S1** cho Ủy ban nhân dân Phường A1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

1.5. Xử phạt: **Nguyễn Thanh P** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo **Nguyễn Thanh P** cho Ủy ban nhân dân Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

1.6. Xử phạt: **Võ Thành A** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo **Võ Thành A** cho Ủy ban nhân dân phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.745.000đ (Năm triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng);

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 08 cái phỉnh lớn; 40 cái phỉnh nhỏ; 01 cái rổ bằng nhựa màu hồng; 01 cái bàn trắng chân màu đen; 04 cái ghế nhựa; 01 cái khăn trải bàn bằng vải màu đen; 58 bộ bài tây; 01 hộp nhựa chứa 15 con xúc xắc; 01 cái tô có chứa 03 con xúc xắc; 01 cái rổ bằng nhựa màu đỏ;

2.3. Trả lại cho bị cáo **Võ Thành A** 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Sim 0983811309;

2.4. Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Thanh P** 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13, số seri R58T349E6FM;

2.5. Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Hoàn S1** 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số máy SM-J410F/DS và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei 359150079754115;

2.6. Trả lại cho bị cáo **Trịnh Hoài T1** 01 điện thoại di động màu đỏ có in chữ V.

(Tang vật thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 31/2023 ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền ngày 28/02/2023 của **Ngân hàng TMCP C**).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc



Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo Hoàng Thị T, Nguyễn Hoàn S1, Nguyễn Thanh P, Trịnh Hoài T1, Võ Thành A phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo bản án.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

*Nơi nhận :*

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Tòa án nhân dân TP . HCM;
- Viện KSND Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Q. Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**Lê Minh Phước**